

Xuân Về Buồn Nhớ Chị

Đồng Minh



Mùa xuân năm ấy, chị tôi vâng lệnh mẹ tôi lấy chồng. Nhà nghèo, mẹ tôi không có gì quý giá cho chị, ngoài sợi dây chuyền mạ vàng với tượng Phật Quan Âm bằng nanh heo rừng cũ kỹ. Kỷ vật này mẹ tôi đã cất giữ từ lâu do bà ngoại tôi chết để lại. Hồi ngoại tôi còn sống, nó được xem như là một bảo vật của đời bà. Lúc nào bà cũng đeo nó nơi cổ và đêm đêm thắp nhang khấn vái tụng niệm. Nhờ vậy mà gia đình tôi thường thoát được những tai nạn hiểm nghèo.

Một hôm ngoại tôi đau nặng sắp chết, bà gọi mẹ tôi lại bên giường bà, rồi tự tay tháo nó ra trao cho mẹ tôi và nói: "Mẹ chết đi không có của cải gì đáng giá để lại cho con, ngoài kỷ vật nhỏ này. Con thương mẹ cố gắng niệm Phật, con đừng vì một chút lời nhỏ mà bỏ đạo của ông bà." Ngoại tôi nói đến đây rồi lấy hơi lên tắt thở.

Mẹ tôi quá xúc động ôm chầm lấy xác ngoại tôi, khóc kể đủ điều. Thế là cả nhà hôm ấy đều khóc và bỏ ăn cơm.

Thời gian trôi qua, dù gặp bao nhiêu cảnh thăng trầm khổ nạn chiến tranh, mẹ tôi vẫn một lòng giữ gìn kỷ vật của ngoại tôi bên mình. Mãi đến hôm nay mẹ tôi mới lấy nó ra để cho chị tôi làm quà xuất giá. Tiếp lấy kỷ vật của mẹ tôi trao, chị tôi nước mắt đầm đìa. Chị tôi khóc không phải vì tủi thân ngày xuất giá theo chồng, không được cha mẹ cho ngọc quý, vòng vàng để nở mặt với bên nhà chồng mà khóc vì quá cảm động trước những lời âu yếm dặn dò của mẹ tôi. "Con à, hôm nay là ngày vui của con, ngày con đi theo chồng, mẹ rất sung sướng khi thấy con có ngày này.

Làm cha mẹ, ai cũng mong con mình lớn lên có bề gia thất đàng hoàng, nhưng con gái 12 bến nước trong nhớ, đục chịu, con đừng buồn trách mẹ điều gì. Hơn nữa, nhà mình theo Phật, con đã quy y Tam-bảo thì phải làm tròn bổn phận của người vợ đối với chồng cũng

như gia đình chồng, đừng để bên chồng khinh mẹ không biết dạy con. Mẹ con mình xa nhau, mẹ buồn lắm! Nhưng mẹ phải gạt lệ hy sinh cho con được tròn hạnh phúc và khi nào nhớ tới mẹ thì cố gắng niệm Phật nghe con..."

Năm đó chị tôi vừa tròn 18 tuổi, gấp lúc chiến cuộc lan tràn. Ở miền quê, ban đêm Việt Cộng thường về làng tuyên truyền bắt các thanh niên nam, nữ theo chúng vào rừng. Mẹ tôi sợ cảnh ấy, nên gả chị lấy chồng ở tận trên tỉnh. Chồng chị là một thanh niên ngoài 20 tuổi, mồ côi cha, chỉ còn bà mẹ và 3 đứa em nhỏ. Bên gia đình chồng chị hơn gia đình tôi đôi chút chớ chẳng giàu có gì lắm! Vì vậy, khi về nhà chồng chị tôi phải làm việc vất vả cực nhọc không kể ngày đêm. Ngoài việc hầu hạ mẹ chồng, còn phải chăm sóc em chồng thật là cực khổ. Đã thế mà mẹ chồng chẳng chút thương xót, lại còn nặng lời mắng nhiếc chửi rủa chị đủ điều. Hôm ấy vào dịp ngày giỗ ông già chồng, họ hàng bên nhà chồng đến dự khá đông. Trong lúc chị tôi bưng một mâm cỗ từ nhà bếp đến nhà trên để đón khách, một con mèo oan nghiệt ở trong nhà chạy lại cắn chân chị đùa giỡn làm chị giật mình và buông cái mâm xuống đất, chén bát vỡ tung, thức ăn đổ hết. Thế là một trận đòn tối tấp do bà mẹ chồng dành cho chị và tiếp theo là những lời chửi rủa thậm tệ. Chị tự biết mình có lỗi nên trân mình chịu đựng, không dám hở môi. Chồng chị và mấy người khách thấy vậy chạy lại xin can, bà mới thôi.

Từ hôm ấy trở đi sự xung đột mẹ chồng và nàng dâu ngày một gia tăng...

Nhiều lần chị bị mẹ chồng hành hạ khổ sở, chị muốn trốn đi nơi khác hoặc trở về nhà tôi, nhưng hình ảnh mẹ tôi lại hiện ra từ thuở nào vẫn còn vắng vắng bên tai, khiến chị từ bỏ ý định ấy. Chị nhớ lại hồi còn nhỏ đi chùa lạy Phật được nghe thầy giảng dạy về thuyết